

出國報告（出國類別：醫療援助）

援助越南河內國家兒童醫師施行兒童 病患活體肝臟移植手術

服務機關：臺北榮民總醫院

姓名職稱：劉君恕，外科部兒童外科 科主任/主治醫師

陳正彥，外科部移植外科主治醫師

石育仲，外科部整形外科主治醫師

周書正，外科部一般外科主治醫師

王審之，麻醉部主治醫師

鄭怡均，護理部手術室護理師

派赴國家/地區：越南河內市

出國期間：2019/07/14 ~ 2019/07/20

報告日期：2019/08/15

摘要（含關鍵字）

本院在兒童肝臟移植因治療肝臟疾病種類多樣且治療成績非常好，於2007年至2016年期間已有援助越南河內國家兒童醫院（Vietnam National Children's Hospital, Hanoi）三次、2018年7月及2019年4月各一次的前例。劉君恕主任再次受邀帶領兒童肝移植團隊，於2019年7月14日~7月20日前往該院施行兩例膽道閉鎖病例接受活體兒童肝臟移植（其中一例為血型不合）手術及術前、術後照顧經驗分享與指導並額外給予學術教學演講；另外劉君恕主任受邀參加該院五十週年院慶並發表特別演講。

關鍵字：越南河內國家兒童醫院、膽道閉鎖、活體兒童肝臟移植、血型不合

目次

一、目的.....	1
二、過程與心得.....	1
三、建議事項.....	1
四、附錄.....	2 ~ 4

一、目的

受越南河內國家兒童醫院邀請給予醫療援助，協助施行活體兒童肝臟移植手術及術前、術後照顧之經驗分享與指導，額外給予學術演講。

二、過程與心得

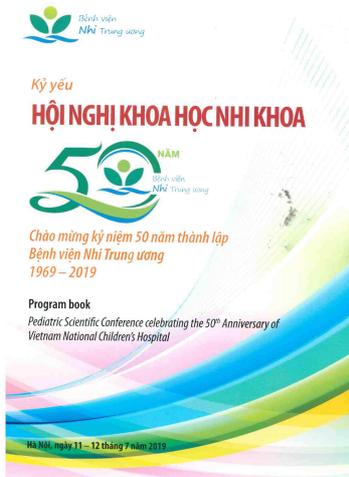
繼去年(2018年7月22~28日)及今年(2019年3月31日~4月6日)劉君恕主任帶領本院兒童肝臟移植團隊協助越南河內國家兒童醫院施行三例活體兒童肝臟移植手術後，該醫院持續與劉君恕主任密切聯繫希望本院團隊再次至該院協助手術，於今年4月初協助時決定2019年7月14日~7月20日再次以公假前往；此次劉君恕主任受邀參加該院五十週年院慶發表特別演講(圖1)題目為「Liver Transplantation at the Taipei Veterans General Hospital」，於7月11日先行出發至越南河內，其他成員外科部整形外科石育仲醫師、外科部一般外科周書正醫師、麻醉部王審之醫師、護理部手術室鄭怡均護理師(圖2)及研究助理劉嘉珮一行人於7月14日一同前往，外科部移植外科陳正彥醫師則於7月16日前往，本院團隊應對方請求我們再次攜帶習慣性使用之手術器械及耗材前往確保手術之成功完成。

於2019年7月14日下午抵達河內後前往越南河內國家兒童醫院，劉君恕主任先給予該院內、外科移植團隊演講關於移植學術研究及臨床經驗(圖3)，之後再由該院院長Le Thanh Hai再次歡迎本院團隊及其他新成員，由劉君恕主任主持活體肝臟移植術前討論會議，會後與該院醫療人員前往病房探視此次執行的兒童肝臟移植病患、捐贈者及家屬，手術室護理師及研究助理則與該院開刀房主任清點本院移植手術用器械。此次分別於7月15日協助執行一例5.5歲16.5公斤患有**Biliary Atresia膽道閉鎖合併門脈高壓**吐血過多次的阮姓女童及7月17日另一例4歲11.5公斤患有**Biliary Atresia膽道閉鎖合併門脈高壓血型不合**的阮姓女童(此例為今年4月因母親懷孕四週臨時取消活體肝臟移植手術的病童，捐贈者仍為該女童的母親)接受活體肝臟移植(圖4~7)、移植手術期間也有荷蘭及緬甸的醫師特地來觀摩本團隊施行手術；團隊在手術後探視病童阮小妹與其捐贈者(病童的母親)(圖8~9、12、14)，並於病房外與去年(2018年7月23日~28日)的兩例及今年4月一例越南年齡最小接受活體肝移植之病童合影(圖10~11)，於回台前探視病童時該醫院院長Le Thanh Hai特別在會議室感謝團隊及贈予此次新成員感謝盃(圖13)，並於病房外與特地來觀摩本院團隊肝臟移植手術的緬甸醫師Dr.Htet一同合影(圖15)；於7月18日由該醫院主治醫師Dr. Tran陪同本院團隊一同前往麥州縣小憩兩天一夜，回台前一天劉主任到醫院探視捐贈者及病童狀況(圖22~23)並與捐贈者交談，於7月20日由該醫院醫師送行至河內機場回台，團隊此行完美結束。

三、建議事項

無，感謝醫院支持(行政及醫療資源)兒童肝臟移植團隊再次前往他國執行醫療援助。

四、附錄



11.30 - 11.30	Giám sát điều trị bệnh NPHH trên phim (BS) và NPHH liên quan đến 2017 (LASE) tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2018 Standard surveillance of blood stream infections (BSI) and central line associated blood stream infection (LASBI) in Viet Nam National Children's Hospital: a year results	Trần Văn Hùng	
11.30 - 11.30	Tỷ lệ nhiễm độc và tử vong NPHH giai đoạn 2014 - 2019 tại Bệnh viện Nhi Trung ương thông qua giám sát nghiêm ngặt Prevalence and trend of hospital associated infection in Viet Nam National Children's Hospital: Full prevalence survey from 2014 - 2018	Nguyễn Văn Anh	
11.30 - 11.40	Đầu tiên của thuốc kháng sinh đường ruột không carbapenem tại Khoa Sơ sinh Bệnh viện Nhi Trung ương Introduction of carbapenem resistant Enterobacteriaceae among sick newborns in Viet Nam National Children's Hospital	Trần Văn Hùng	
11.40 - 11.50	Mô hình điều trị đặc biệt ở trẻ em mắc bệnh Sởi ở đường tiêu hóa năm 2019 tại Bệnh viện Nhi Trung ương Epidemiology characteristics of measles and effective management of gastroenteritis associated with measles in Viet Nam National Children's Hospital	Đinh Thị Văn Anh	
11.50 - 12.00	Mô hình của điều trị và cấp ứng dịch tại Bệnh viện Nhi Trung ương giai đoạn từ bắt đầu quy mô lại, quý 4-2017 Effect of the surveillance and control measures against measles in Vietnam National Children's Hospital	Phạm Thị Hồng Nhung	
12.00 - 12.10	Đặc điểm dịch tễ học lâm sàng của nhiễm khuẩn huyết liên quan đến đường truyền dịch mạch trung tâm do vi khuẩn đường ruột kháng carbapenem tại Bệnh viện Nhi Trung ương Clinical epidemiology of central line associated blood stream infection caused by Enterobacteriaceae in Viet Nam National Children's Hospital	Nguyễn Văn Luận	
12.10 - 12.30	Ngành nhi Chức vụ hiện tại GS.TS Nguyễn Thạch Liêm - TS Phạm Ngọc Thạch 13.30 - 13.50	Chuyên gia tại Bệnh viện Đa khoa Quốc gia Đài Bắc Liver transplantation at the Taipei Veterans General Hospital	Chin Su Liu
13.50 - 14.00	Hiện tại Giảng viên trong lĩnh vực phát triển nhi tại Đại học Quốc gia Đài Bắc Current challenges in the development of pediatric surgery at Tsinghua University	Nguyễn Thạch Liêm	



GS. CHINSU LIU

Bệnh viện Đa khoa Cựu chiến binh Đài Bắc, Đài Loan
Taipei Veterans General Hospital, Taiwan

Giáo sư Chinsu Liu hiện là Giáo sư về Ngoại tại Đại học Y Quốc gia Yang-Ming, Đài Loan. Ông cũng là Trưởng khoa Phẫu thuật Nhi khoa và là bác sĩ phẫu thuật thuộc đơn vị phẫu thuật ghép tạng, Bệnh viện Đa khoa Cựu chiến binh Đài Bắc. Ông tốt nghiệp trường Đại học Y Quốc gia Yang-Ming năm 1990 và có bằng tiến sĩ của Viện Y học lâm sàng, Đại học Quốc gia Yang-Ming năm 2001. Ông là một nghiên cứu sinh lâm sàng tại Bệnh viện Đại học Kyoto của Nhật Bản để học ghép gan từ người hiến tặng vào năm 2003. Ông đã trở thành Giáo sư Ngoại vào năm 2011 và trở thành Trưởng khoa Phẫu thuật Nhi, Bệnh viện Đa khoa Cựu chiến binh Đài Bắc năm 2015.

Ông đã xuất bản rất nhiều bài báo trên các tạp chí quốc tế trong lĩnh vực phẫu thuật nhi và ghép gan. Ông có mối quan tâm đặc biệt trong nghiên cứu về viêm đường mật sau phẫu thuật Kasai cải tiến trên chuột và liệu pháp tế bào gốc trong mô trong suy gan cấp tính sử dụng mô hình phẫu thuật cải tiến trên lợn. Ông đã thực hiện nhiều loại ghép gan đầu tiên ở Đài Loan, chẳng hạn như ghép gan domino, ghép gan chính hình một phần phụ và ghép gan sơ sinh từ cho người sống. Trong ghép gan ở trẻ em, ông đã có rất nhiều kinh nghiệm về các bệnh gan chuyển hóa.

Tại Việt Nam, ông đã lãnh đạo nhóm ghép gan của Bệnh viện Đa khoa Cựu chiến binh Đài Bắc để hỗ trợ ghép gan từ người hiến sống ở Bệnh viện Nhi Trung ương nhiều lần kể từ năm 2007 và các chương trình trao đổi đào tạo bác sĩ và điều dưỡng trẻ giữa Bệnh viện Đa khoa Cựu chiến binh Đài Bắc và Bệnh viện Nhi Trung ương từ năm 2007.

Professor Chinsu Liu now is the Professor of Surgery in National Yang-Ming University School of Medicine, Taiwan. He is also the Chief of Pediatric Surgery and attending surgeon of Transplantation Surgery in Taipei Veterans General Hospital. He graduated from National Yang-Ming Medical College in 1990 and had the PhD degree from Graduate Institute of Clinical Medicine, National Yang-Ming University in 2001. He was a clinical fellow in Kyoto University Hospital of Japan to learn living donor liver transplantation in 2003. He became Professor of Surgery in 2011 and became the Chief of Pediatric Surgery, Taipei Veterans General Hospital in 2015.

He published a lot of original papers in international journals in the field of pediatric surgery and liver transplantation. He had the special interests in the research of biliary atresia after Kasai operation using innovative rat model and mesenchymal stem cells therapy in acute liver failure using innovative surgical model of swine. He had performed many kinds of first liver transplantation in Taiwan, such as domino liver transplant, auxiliary partial orthotopic liver transplantation, and neonatal living donor liver transplantation. In pediatric liver transplantation, he had a lot of experiences in metabolic liver diseases.

Regarding experience from Vietnam, he lead the team of liver transplantation of Taipei Veterans General Hospital to assist living donor liver transplantation in NPH many times since 2007 and is also responsible for exchanging young doctors and nurses between Taipei Veterans General Hospital and NPH since 2007.

圖 1. 劉君恕主任參加該院院慶演講時段及手冊內頁介紹



圖 2. 北榮兒童肝臟移植團隊出發(從左至右依序為王審之醫師、石育仲醫師、周書正醫師、鄭怡均護理師)



圖 3. 劉君恕主任給予學術研究及臨床經驗分享



圖4. 麻醉王審之醫師(右)細心囑咐及鄭怡均護理師(左1)擔任受贈者刷手護士



圖5. 陳正彥醫師(正中)與周書正醫師(左1)負責 Back table 捐贈肝灌注及血管整型術



圖6. 受贈者主刀劉君恕主任(正中)及陳正彥醫師(左1)、周書正醫師(右1)分別擔任助手共同縫合植入肝之血管



圖7. 石育仲醫師(手術顯微鏡)負責動脈吻合鄭怡均護理師(右1)擔任刷手護士



圖 8. 術後當晚劉君恕主任前往探視捐贈者(母親)，母親已經會對著鏡頭微笑如釋重負



圖 9. 術後當晚劉君恕主任(左 2)與 Dr.Hoa 腸胃科主任(左 3)及加護病房醫師交待捐贈者用藥



圖 10~11. 手術週間 2018 年 7 月兩例(右圖右 1 與右圖左 1)及今年 4 月一例的病童(右圖右 2 被抱起)及家屬於病房合影特地來與劉君恕主任會面感謝



圖 12. 術後隔天該院院長(右 4)特地來關切病患聽取劉君恕主任意見，其他為該院內外科醫師



圖 13. 術後該院院長感謝本團隊並贈予此次本團隊新成員感謝盃致意



圖 14. 回台前一天劉君恕主任至病房探視病童並與其父親(後排 1)示意

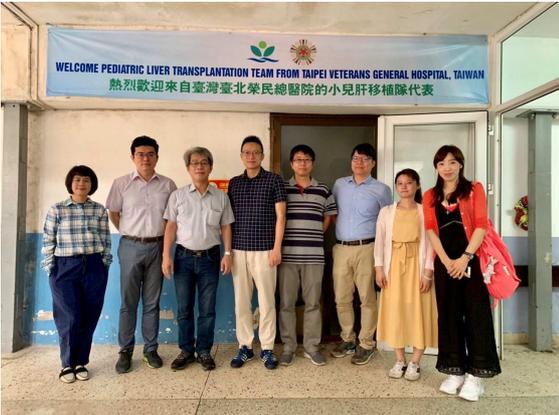


圖 15. 回台前一天本院團隊於病房外與緬甸醫師(左 1)及本院的歡迎布條合影者